DÉPÔT LÉGAL

LE DIRECTEUR GÉRANT

9419

Võ phi Hùng, cựu HS Petrus Ký, 67-74, tặng cho Quán Ven Đường

NĂM THỨ NĂM — SỐ 848 MỖI SỐ 5 xu 庚午年十一月十五日 NGÀY THỨ BẢY 8 JANVIER 1931

GIÁ BÁN

ĐÔNG-PHÁP		NGOẠI-QUỐC
Một năm	5$00	6$00
Sáu tháng	2.80	3.50
Ba tháng	1.50	2.00

Mua báo phải trả tiền trước. Thơ và mandat gởi cho M. TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN. — Ai đăng quảng-cáo, việc riêng xin thương-nghị trước.

TIẾNG-DÂN 聲民

LA VOIX DU PEUPLE

Chủ-nhiệm kiêm Chủ-bút HUỲNH-THÚC-KHÁNG

Quản-lý TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN

Mỗi tuần xuất-bản hai kỳ: thứ tư và thứ bảy

BÁO-QUÁN Đường Đông-Ba — Huế

Giây thép nói số 83

Giây thép: TIẾNG-DÂN — Huế

Da không còn thì lông dính vào đâu? Gia-đình với xã-hội cũng thế.

DÉPÔT LÉGAL INDOCHINE Nº 14/09

CHẾ-ĐỘ GIA-TỘC

vì sao mà có chìu lay chuyển?

Phàm dân-tộc nào, trước lúc lập thành quốc-gia xã-hội thì tất do chế-độ gia-tộc mà tiến lần lên, vì loài người là một giống động-vật có tánh hợp bầy, mà hợp bầy thì khởi đầu từ trong gia-tộc. Bởi vậy nói hẹp lại thì gia-tộc là một đoàn-thể nhỏ mà cá-nhân là phần-tử; nói rộng ra thì quốc-gia xã-hội là đoàn-thể lớn mà gia-tộc là phần-tử. Trên lịch-sử loài người mà kể về thời đại đã qua thì chế-độ gia-tộc có quan hệ trong nền xã-hội đại-để là thế.

Nước ta trên vài ngàn năm theo văn-hóa Trung-hoa, học thuyết và chế-độ về gia-tộc phát đạt rất sớm; cho rằng học-vấn tư-tưởng, phong-tục tập-quán của người mình, chỉ quanh quẩn trong phạm-vi gia-tộc mà chưa có cái gì vượt ra ngoài, rằng không phải là [illegible] đáng. Kìa xem trên lịch-sử ta, thay chẫu đổi chợ, trải biết bao là cuộc bể-dâu, mà cái gia-tộc trong dân gian, không những không lay chuyển mà mỗi đời mỗi thấy phát đạt. Đó là dấu tích thời đại ngày xưa, ai cũng thấy rõ. Nay thử xét chế-độ gia-tộc ngày xưa sở dĩ đoàn-kết lại là vì cớ gì?

1.) Vì nghề làm nông. — Đã là nghề nông thì thế nào cũng phải có đất ruộng, đất ruộng là một thứ sản-vật không dời đổi được (不動產); đã không dời đổi được nên đời ông cha ăn nhờ ở đâu, đời con đời cháu cũng ăn nhờ ở đấy. Cái hoa lợi trên vùng đất thường năm xuất sản mà nuôi cho mình được sinh-tồn, có cái mãnh lực in sâu vào trong não, khiến cho người ta không vì cớ gì mà rời cái vú sữa ấy được. Vì thế mà gia-tộc cứ nương theo cái nghề nghiệp cần yếu ấy mà thành một cái nền bất động.

2.) Vì di-sản phân phối. — Ở các dân-tộc văn-minh, cha mẹ sinh con, cốt lo nuôi giạy cho nó thành lập mà không có cứ bo bo sắm của để cho nó. Ở nước Nhật-bản ngày trước theo chế-độ phong kiến, di-sản chỉ một đứa con đầu được hưởng, còn bao nhiêu đứa khác không có quyền lợi gì trong di sản ấy, nên phải lo tự lập. Ở nước ta gia-tài của cha mẹ, tức là gia-tài của con (con lớn chỉ hơn một phần hương-hỏa, còn bao nhiêu thì chia cân). Không kể mấy nhà phú-hộ, con cháu chỉ chực ăn của di-sản đó, mà dầu cho những nhà trung-gia, chỉ có đôi ba mẫu ruộng, con cháu cũng cứ ngồi chực ăn di-sản ấy mà không chịu đi tìm phương sinh kế. Ấy vì cái lối di sản phân phối mà nhiều người chỉ biết một cái trời đất trong gia-đình, ngoài ra không biết có gì nữa.

3.) Vì giao thông ngăn trở. — Người ta có đi nơi nầy nơi khác, nhờ tai mắt tiếp xúc mà đường tri-thức mở rộng. Người mình ngày xưa vì đường giao thông không tiện (nhứt là xứ Trung-kỳ), núi cách sông ngăn, đường dài tin trễ, người ở nơi nào thì ở an nơi ấy, thậm chí làng trên xã dưới, hạt ngoài huyện trong mà trọn đời không qua lại nhau, sống chết nên hư, chỉ biết một vùng chung quanh trong làng xóm. Xem trong dân-gian, cái lối tộc phải và chánh-xã ngụ cư hay tranh nhau thì đủ rõ tâm-lý người mình: ngoài gia-tộc ra, đều xem như là người lạ cả.

4.) Vì thuyết quí-tộc với bình-dân. — Trên 3 điều là nói trong dân-gian, còn về vua quan thì tâm-lý đối với gia-tộc lại càng chú trọng hơn nữa. Một người làm vua thì toàn cả họ đều đứng riêng ra thành một quí tộc đặc biệt, không phải bằng hàng với họ bình dân kia. Lại lấy cái nghĩa gia-tộc ấy mà phát triển rộng ra, đối với những người có công với gia-tộc mình thì được hưởng cái quyền đặc biệt, như làm quan thì con cháu được ăn lộc (ấm-tử ấm-tôn v.v.), cha mẹ được phong tước. Những câu ta thường nghe như: «một người chịu ơn, cả nhà ăn lộc» và «thấy người sang bắt quàng làm họ»... chính là chứng rõ cho sự tư tưởng tập tục của người mình ở đời, chỉ lấy gia-tộc làm bản vị, quốc-gia xã-hội, chẳng qua là đều phụ-thuộc mà thôi.

Ấy, người mình đối với gia-tộc, gốc sâu rễ bền như thế. Bởi vậy nên trời nghiêng đất ngã, núi sụp biển lồi, cuộc thế biến thiên, dữ dội thế nào, mà miễn trên nhà thờ còn có ngày hương, vàng xôi thịt, bên xó bếp còn có vạt ruộng miếng vườn, thì dầu lửa cháy ngang mày, gậy phang trước trán, cũng không hề nhúc nhích. Cái tánh «vĩnh tịnh» của người mình, không phải vì chế-độ ấy có cái mãnh lực vô hình un hầm nóng nấu mà thành ra tánh di truyền hay sao? Thế mà ngày nay vì sao mà cũng bị lay chuyển?

Theo nhà lực học đã bàn giải, phàm một vật gì có cái tánh «vĩnh tịnh» (nằm yên), nếu không có cái gì ở ngoài kích thích thì không khi nào tự động. Trái lại, nếu như bị cái gì đụng chạm đến mà làm cho cái tánh vĩnh tịnh ấy mất hẳn chỗ nương dựa, thì tự nhiên biến ngay cái tánh sẵn có trước mà xảy ra những điều không ngờ..... Nay thử đem thuyết trên mà xét đến tình trạng trong dân-tộc ta, thì thấy cái chế độ gia-tộc kia đã gần sa vào cái cảnh địa không thích:

Ngày xưa chuyên một nghề nông đã đủ sống, ngày nay ngọn sóng công-thương từ ngoài tràn vào, làm cho cái nghề sẵn có xưa nay bị xô đẩy mà một ngày một thấy sa sút. Ngày xưa sào ruộng miếng vườn, chỉ nhờ hoa lợi con con ấy cũng đủ qua ngày tháng, ngày nay thì không thể bo bo chừng ấy mà mong chen-chưn vào cõi sinh tồn. Đến như con đường giao thông ngày càng mau chóng, học thuyết nhân quyền, ngày càng thạnh hành, tàu hơi xe hỏa, đã đòi hẳn cái cảnh tượng đi bộ, cáng đáng; bình đẳng tự do, đã đánh đổ cái bờ giòng sang giống tiện; nói cho rõ ra, bao nhiêu cái nền nếp ngày xưa vun bồi vào cái gốc cây gia-tộc kia bị làn sóng «Âu-hóa» mà tiêu mòn gần hết. Vậy thì muốn cho cuộc tấn bộ được thích hợp, các nhà chánh-trị, nên theo thời sửa đổi cho hợp với tình thế ngày nay; không thế, tình thế hoàn cảnh đã khác xưa mà không lo phương pháp gì đón trước cho thích hợp, thì không sao có hiệu quả mỹ-mãn vậy.

Kim - Sinh

AI LÀ KHÁCH *DU-LỊCH?*

Người mình gần đây đã biết hứng thú du-lịch, kẻ thì đi xe đạp từ Nam ra Bắc, người thì đi bộ từ Bắc vào Nam, ngoài ra kẻ đi xe hơi xe hỏa thì không kể xiết; mà trong khoảng đường du-lịch ấy thì xứ Trung-kỳ chiếm một đoạn rất dài. Vậy muốn được tiện trong cuộc du-lịch, không chi bằng mỗi người cắp nách một quyển sách nhỏ **"DU-LỊCH TRUNG-KỲ"**.

Sách này có tánh-chất địa-dư và lịch-sử, học trò xem cũng rất có ích trong sử học.

Mỗi quyển giá 0$10, ở xa gởi thêm 0$13 tiền cước.

Tiếng-Dân

CHUYỆN HAY

Văn-minh là tấn hay thối?

Mỗi khi mình nghe nói văn minh thì mình hiểu ngầm cái nghĩa «tấn bộ» ở trong. Và cũng thường nghe hai cái danh từ nầy nó thường đi bên cạnh nhau: «Văn-minh tấn-bộ». Vậy văn minh tức là tấn bộ. Thế, nhưng mà khi nào rảnh nằm nghĩ cho kỹ, thì nói tấn bộ cũng không biết «tấn» phía nào. Mình đứng phía Nam ngó qua phía Bắc mà nói «tấn bộ» thì là tấn về phía Bắc. Nhưng nếu mình đứng phía Bắc ngó qua phía Nam mà cũng hô «tấn bộ» thì là tấn về phía Nam. «Tấn bộ» không phải khi nào cũng giống nhau là thế đó.

Nói tấn bộ cũng như mình nói «trên» với «dưới». Quả đất là một vị hành tinh, hình hơi tròn, ngày mai đến tối cứ xây vần mãi, người đứng trên quả đất mà không rời ra là nhờ cái sức hút vào trung tâm điểm của quả đất (pesanteur). Thế mà hiện nay mình cho phía đầu là «trên»; phía chưn là «dưới». Vậy thì 12 giờ sau, khi quả đất đã xây trọn nửa vòng rồi, đáng lẽ phía đầu trở lại «dưới» mà phía chưn trở thành «trên» mới phải, nhưng mình nào có nói như vậy.

Nói bóng lông nầy giờ là để chứng cái thuyết nầy [illegible] không có gì là nhứt định: tấn với thối, thượng với hạ..... không chỉ nghĩa tuyệt đối (absolu) mà chỉ là tương đối (relatif) thôi.

Đã vậy thì văn minh cũng không phải là tấn bộ luôn, mà cũng có khi «thối bộ» nữa. Khi đầu tiên loài người ăn sống ở lỗ mà lần lần biết nấu ăn, biết chế vải che thân thì gọi là tấn bộ. Hiện nay đồ ăn món nầy món khác, chất mặc thứ nọ thứ kia đã là «văn minh» đến cực điểm rồi. Thế mà càng văn minh chừng nào thì đồ mặc lại càng giản tiện chừng nấy. Cứ coi các bà đầm đó đủ biết, còn ít văn minh thì còn mặc áo phủ gối, dài tay, kín cổ, mà lần lần càng văn minh thì áo lại cao lên gần đến háng đưa hai đùi về non ra, tay cũng không có, đến cả ức, cả nửa thân mình ở trên cũng đưa ra trước công chúng. Thế là văn minh về y phục có hai cách: che cho kín cũng văn minh, mà để cho người ta thấy cũng là văn minh. Cái thuyết văn minh nầy mình không dám phục vì họ có ý phơi thân thể ra làm gì chớ có phải để cho vệ sinh đâu! Đến cái thuyết dưới nầy mình tuy chưa dám tin nhưng nghe cũng có lý.

Đó là thuyết không mặc áo quần chi cả (le nudisme). Những người để xướng cái thuyết nầy là cốt để cho thân thể được tự do vận động, không phải bị áo quần bó buộc v. v., và lại đỡ một mối lo cho nhân loại là lo mặc. Hiện nay ở Âu-châu đã có nơi thiệt hành cái thuyết ấy, nhưng chỉ thiệt hành khi họ ở chung với nhau, biệt ra một xứ, và đương vận động cho thuyết họ lưu hành khắp cả thế giới.

Ở xứ mình giữa cái quan niệm «kín cổng cao tường» mà đem cái thuyết nầy ra nói thì chắc không khỏi nhiều người ngó mình có một góc tư con mắt. Nhưng thiết tưởng cái thuyết nầy mà thiệt hành được thì cũng đỡ cho mình một mối tốn phí về áo quần và các cô các cậu sẽ hết lòe loẹt nhau «mốt» kia «mốt» nọ. Nhưng có hại cho các xưởng công nghệ làm tơ làm vải và các anh thợ may. Thế mà cũng có một công nghệ khác sẽ phát đạt to, là cái nghiệp làm phấn sáp. Vì hồi đó các cô không dùng đến hàng tựa mà lại chăm bề sửa soạn cái vóc «thiên nhiên» của mình cho bảnh bao.

Ấy, tấn hay thối??

Lạc-nhân

PHAN-VĂN-THIẾT luật khoa cử nhân

Chánh-trị Âu-châu trong thời kỳ cận-đại

Ý-TƯỞNG VỀ CHỦ NGHĨA DÂN-TỘC

(Tiếp theo)

Hồi thế kỷ 19, ở Âu-châu có hai cái lý thuyết tương phản với nhau về chủ nghĩa dân tộc, một đàng là chánh sách của nước Pháp, một đàng là chánh sách của thủ tướng Đức Tì-sĩ-Mạch (Bismarck). Cái lý thuyết của Đức lấy cái giống da làm gốc. Có nhiều nhà văn sĩ như ông Treikstle công nhận cái thuyết ấy và kết luận rằng phải dùng võ lực mà cưỡi cái dân tộc thật của họ cho những thứ dân nào không biết rõ dòng giống họ. Các nhà văn sĩ ấy lại nói rằng: «Chúng ta phải trả cái dân tộc Đức lại cho dân Alsaciens dầu cho họ dại mà kháng cự lại cũng mặc kệ». Vì cái thuyết lý ấy mà nảy ra cái chánh sách Đại-nhật-nhĩ-mạng (pangermanisme) rất hại cho sự hòa bình ở châu Âu.

Cái lý thuyết của Pháp lại khác, họ coi cái dân tộc cũng như cái kết quả của sự muốn ăn chung ở đậu với nhau của một đoàn đông người, không chịu dưới quyền dân tộc khác. Ông Renan nói rằng: «Cái dân tộc là cái nghĩa muốn sinh hoạt chung với nhau». Theo cái lý thuyết nầy thì cái Dân tộc không phải vì sự tự nhiên (như giống da) mà ra, mà vì tâm lý, lương tâm của người mà ra đó thôi.

Cái thuyết của Đức là về chủ nghĩa quyết định (déterminisme), còn cái thuyết của Pháp là về sự sáng kiến và ý tưởng. Người Đức dành dân Alsaciens về mình, cho rằng họ là một dòng giống với mình; còn người Pháp cố giữ lấy dân Alsaciens, cho rằng tâm lý họ chịu theo mình. Theo người Pháp thì cái dân tộc cũng tương tợ như cái «đặc quyền của loài người», hễ bụng muốn làm dân tộc nào thì dân tộc ấy là dân tộc của mình vậy!

Sau trận giặc 1870, trong cái «trường hợp xứ Alsace», hai thuyết Đức và Pháp chọi nhau. Sau tờ hòa ước Francfort (1871), nước Pháp, viện cái thuyết lý của mình và đòi dùng cách «công đồng thẩm vấn» (plébiscite) mà hỏi ý kiến của tất cả dân Alsaciens-Lorrains coi họ muốn về Pháp hay về Đức. Nhưng Tì-sĩ-Mạch nghịch ý không chịu.

Cái phương pháp «công-đồng-thẩm-vấn» (plébiscite) là cũ kỹ lắm rồi. Cái ý tưởng ấy nảy ra hồi Đại cách mạng, nhưng ngoài thực tế, các nước ít khi dùng đến. Hồi 1860, sự thâu nhập xứ Savoie và thành Nice về Pháp là nhờ một cuộc thẩm vấn được thuận tình. Sau trận giặc «Vương quốc» (guerre des duchés) điều 5 tờ hòa ước Prague buộc Đức phải dùng cái phương pháp ấy mà giải quyết vấn đề xứ Sleswig, nhưng Đức không tuân theo.

Sau trận Âu chiến vừa rồi, các tờ nghị ước đều công nhận cái phương pháp «công-đồng-thẩm-vấn» cả, ở Ba-Lan (Pologne) đã có dùng đến ba lần, ở Hung-gia-lợi (Hongrie) một lần, ở Slovénie một lần và ở các xứ giáp ranh nước Đơn-Mạch (Danemark) cũng một lần.

Cái phương pháp ấy có một điều hại là khó mà thực hành nó một cách vô tư. Trong cuộc «công-đồng-thẩm vấn» ở xứ Silésie cách mấy năm nay, người nào sanh đẻ trong xứ đều được bỏ thăm, thành thử các con cháu của những quan võ người Đức vì sự thuyên bổ mà sanh đẻ tại Silésie đến bỏ thăm rất nhiều, làm cho sai mất cái kết quả tự nhiên của cuộc thẩm vấn ấy đi. Và lại muốn thi thố đến phương pháp ấy thì dân trong một xứ cần phải biết chữ ít nhiều mới được, vì vậy nên trước kia người ta định lập một cuộc «công-đồng-thẩm-vấn» tại thành Mossoul bên Thổ-nhĩ-kỳ, nhưn Ban Hội đồng tra xét cho rằng cứ như cái trình độ học thức của dân thành ấy, thì không thể thi hành cuộc thẩm vấn ngay bây giờ được. Cái chủ nghĩa dân tộc là gốc các sự chiến tranh ở Tây phương mà nhứt là trận đại chiến vừa rồi, vì chính cái sự phát triển của dân tộc Serbe bị chánh phủ Áo (Autriche) ngăn trở mà châm ngòi ra trận khói lửa long trời lở đất ấy.

(Còn nữa)

Tết! gần Tết

Năm Tây đã hết và còn non vài tháng nữa thì hết năm ta; theo thói thường ta hay gọi là «Năm hết Tết đến». Vậy xin phép nhắc chư quí độc giả, ai còn thiếu tiền bảy nhớ kỳ hạn mà gởi lại cho Bản báo để tiện việc kê toán chung niên, cảm ơn.

Bản quán

Chuyện vặt trong Thế-giới

Đàn bà nước văn minh

Mrs Hoover là vợ ông đương kim tổng thống nước Huê-kỳ. Bà là một người rất mộ thể thao lại có cái não khoa học nữa. Trong các môn khoa học bà rất ham môn điện. Trong nhà bà thì nội công việc hằng ngày bà đều đem ra quây phim ảnh để chơi. Còn máy truyền thanh vô tuyến điện thì không khi nào rời ra khỏi mình. Trên xe hơi của bà cũng có đặt một cái máy vô tuyến điện. Khi đi xe hơi thì bà tự cầm tay lái lấy. Ngồi trên xe mà tùy ý muốn nghe hát thứ gì cũng được, mà mắt vẫn chăm chỉ lái xe không khi nào xảy ra sự rủi ro.

Một bữa bà ngừng xe ở tại chỗ nọ, để xe đó bước đi chưn vào trong phố mua đồ. Một chặp bà trở về chỗ xe đậu thì thấy cả mấy trăm con người chấu lại chung quanh xe, bà rất lấy làm ngạc nhiên, sợ có tai nạn chi xảy ra. Nhưng khi đến gần thì mới hiểu là vì bà quên gài cái máy vô tuyến điện lại, nên nó cứ truyền thanh làm cho người chung quanh xúm lại nghe hát.

G. H.

ANNAM LỊCH SỰ
HÃY NÊN
HÚT THUỐC LÁ
JOB

Chuyện một người ở ngôi sao Sirius đi du-lịch sang ngôi sao Saturne

(Nguyên-văn của Voltaire)
(Tiếp theo)

Ông thư ký người tính xốp nổi, cứ quả quyết rằng ở trên thế giới nầy không có loài động vật.

Mi cô ga mới nói: Nhãn lực của ông quá nhỏ; những ngôi sao nhỏ nhất tôi có thể thấy được, thời phải lớn hơn 50 lần nữa, ông mới thấy được. Như vậy, n ông vật rất nhỏ mọn ở thế giới nầy ông thấy sao được!

Ông thư ký: Tôi đã rờ cùng rồi, mà chẳng nghe có vật gì chạm vào tay tôi cả.

Mi cô ga: Là vì ngũ quan của ông kém lắm......

Ông thư ký: Sao ông lại bảo thế? Sao tôi lại không biết? Cái quả đất nầy gồ ghề quá, hình thể rất dị kỳ Toàn thể xem ra lộn xộn, không có thứ tự gì hết. Đó, ông hãy xét xem: bao nhiêu sông suối thời cong queo, không được thẳng thớm; những cái hồ nhỏ nhỏ kia, thời tròn không tròn, mà vuông cũng không vuông, hình thuẫn lại chẳng ra hình thuẫn; lại dầy những hạt gì nhọn nhọn nó làm cho tôi chợt cả chưn cả cẳng! Lại còn một sự buồn cười, là quả đất nầy hai đầu bẹp bẹp, và cứ xây quanh một cái mặt trời, một cách rất vụng về, làm cho khí hậu ở Nam cực và Bắc cực chẳng cho loài thảo mộc gì sinh sản ra được. Bởi thế, tôi thiết tưởng rằng loài người có tri giác ai lại ở đấy làm gì.

Mi cô ga: Nếu không có giống người khôn ngoan ở đó đi nữa, thì quả đất nầy cũng không phải một cõi hoang vu đâu. Ông nên hiểu rằng: ở Saturne khác, ở Jupiter khác, thời ở đây cũng khác chứ. Tôi vẫn thường nói cùng ông rằng tôi đã lịch duyệt nhiều nơi khác nhau lắm, chứ không có xứ nào giống xứ nào đâu.

Tuy vậy mà ông lùn kia cũng không chịu nghe. Hai người cứ cãi qua rồi cãi lại không dứt câu chuyện được. Ngờ đâu trong khi chàng Mi cô ga rướng cổ lên mà cãi, thì cái chuỗi hạt ngọc hoàn chiếu của chàng bị đứt giây mà rớt xuống (cái chuỗi hột ngọc ấy, hột nào lớn nhứt nặng 200 kilogs, hột nào nhỏ nhất nặng 80 kilos). Ông thư ký lật lấy một hột, đặt vào trước con mắt mà ngó, thời thấy hột ngọc có nhiều mặt phản chiếu nhau, thành ra một cái hiển vi cảnh chu vi có hơn 52 thước tây. Mi cô ga lại lấy một hạt lớn hơn, làm thành ra một cái hiển vi cảnh khác nữa, chu vi có đến 825 thước tây. Thế mà lúc không đâu trông thấy gì hết. Sau phải thêm vào mấy hạt nữa, mới nhìn thấy một vật gì động đậy ở trên mặt bể Baltique, tức là một con cá mập. Ông thư ký đưa hai ngón tay, bắt lấy, đem lên bỏ trên cái móng tay cái của ông rồi đưa cho Mi cô ga xem. Khi ấy cả hai người thấy được một vật nho nhỏ, bèn cười rầm lên. Xem xong, ông thư ký mới chịu rằng ở trên quả đất nầy cũng có loài vật sống. Hai người có xét nghiệm xem giống vật nầy có ý tưởng, nghị lực, tự do gì không. Mi cô ga xét rất kỹ càng, nhưng không thể nào biết được cái vật ấy có hồn hay không. Đương lúc ấy, ông thư ký lại lấy gương hiển vi mà nhìn, thời lại thấy có một vật gì hơi lớn hơn cái vật mà còn để trên móng tay kia nữa. Vật ấy là vật gì? Tức là một chiếc tàu của các nhà bác sĩ đi thám hiểm ở Bắc cực đương trở về vậy. Mi cô ga bèn nhẹ nhẹ lấy hai ngón tay bắt lấy, rồi đem để lên chính giữa bàn tay. Ông thư ký trông thấy bèn la lên rằng: à, con nầy lớn hơn con hồi nãy! Khi ấy, những bọn hành khách ở trong tàu bèn nhộn nhàng lên hết, tưởng rằng tàu đã bị gió cuốn lên trên gò mất rồi. Thôi thời lũ lính thủy lật đật vác bao nhiêu thùng rượu mà quăng lên trên bàn tay của chàng Mi cô ga, rồi tuôn nhau mà ra hết. Mấy nhà bác sĩ đều khuân lấy đồ đạc mà nhảy ra ngoài tàu tức là ở trên bàn tay của chàng khổng lồ kia. Bọn ấy có người chống bằng cái gậy có bịt sắt nhọn, làm cho chàng Mi cô ga nghe hơi nhột nhột ở trên bàn tay; bởi thế nên chàng mới nghiệm biết rằng chàng đã cầm được một loài động vật gì đó. Mi cô ga đem gương hiển vi ra dòm, thời thấy được những nhân vật còn đương náo động ở trên bàn tay của chàng.

(Còn nữa)

A. B. dịch

VIỆC TRONG NƯỚC

TRUNG-KỲ

THANH-HÓA

Hôm 24 tháng 10 ta, tôi đi qua phủ Quảng-hóa, vào hàng uống nước, gặp 7, 8 ông lý hương đương phàn nàn cùng nhau, một câu chuyện có thú như sau nầy:

Nguyên ngày 17 tháng 10 ta quan phủ có sức cho chánh phó tổng và lý hương tới phủ nghe hiểu thị về việc chánh phó tư bạ, và việc xã đoàn, đoàn phu tuần phòng v.v.. tổng lý tới chật cả công đường. Nghe hiểu thị xong rồi về, ngoài ra chẳng thấy sự gì lạ cả. Thế mà hôm nay tổng lý có việc công tới phủ cũng khá đông; bỗng nghe quan bảo lính trừ cửa để hầu, còn các cửa đóng lại cả. Rồi quan ra hè dòm khắp mặt mà la rằng: «Tổng lý các anh là đồ tầm bậy, tới phủ ăn cắp đồ quan». Thấy sự lạ lùng, hỏi ra mới biết hôm hiểu thị, quan bị ai xoáy mất cái khay gụ (tức gỗ) Xấu hổ thay, thế thành ra tổng lý cả phủ mang tiếng ăn cắp đồ quan!!

Nghe chuyện trên mà bực cười: ở đời, có kẻ không ăn cắp mà mang tiếng, có kẻ ăn cắp mà lại không mang tiếng, sự đó thoảng hoặc một đứa vô liêm sỉ nào lợi dụng cơ hội đó thôi, chứ tổng lý cả phủ Quảng có phải tới phủ chực mà ăn cắp đâu?

Quảng bất bình lai cảo

VINH

Trường Cao đẳng tiểu học Vinh mở cửa lại

Vì tình hình rắc rối nên trước đây Chính phủ hạ lệnh đóng cửa trường Cao đẳng tiểu học Vinh để cho lính ở, nay được tin rằng chính phủ đã cho mở cửa lại, nhưng đáng lẽ 8 lớp Cao đẳng, nay chỉ để lại có 4 lớp. Các học sinh bị hội đồng trường gọi trong trường quở phạt thì bị đuổi hẳn.

Nói trường Cao đẳng tiểu học Vinh mở cửa, không phải rồi lính đi ở nơi khác mà nhà trường cao đẳng tiểu học trước để cho học sinh đến học; trái hẳn, nhà trường ấy vẫn cứ để cho lính ở mà học sinh phải đến học tại trường sơ đẳng Nguyễn trường Tộ, đường Clémenceau.

(dịch France Indochine)

NGHỆ-AN

Tòa Kiểm duyệt bỏ

Cái thai kỳ quái
Hai đứa trẻ sinh dôi lưng liền với nhau

Người dâu viên lý cựu ở làng Hai-lệ, tổng Hoàng-mai, huyện Quỳnh lưu (Nghệ an) là Tụi-Chất, vừa rồi sinh hạ một cái thai hai đứa trẻ gái lưng liền với nhau, làm thành một thân, hai đầu, bốn tay, bốn chân. Cái thai này chỉ nuôi được một tuần lễ rồi chết.

Đó cũng là một sự kỳ quái, xin đánh cái dấu hỏi to cùng các nhà sinh vật học. (Đông Pháp)

QUẢNG BÌNH

Dường gió bẻ măng

Ngày 13-12 ký giả đi gần đình làng xuân dục, phủ Quảng ninh thì nghe có tiếng van la. Đến trước cửa đình thấy rất đông người, giữa có 1 người trai trẻ, mặt bê cả đất, áo quần đều rách tan, vừa khóc vừa la làng cầu cứu, mà cứ mỗi tiếng la, 5, 6 anh xâu que đứng một bên lại tặng cho ít tát tai, trông qua rất thương tâm. Người ta nói người bị đánh đó là một người làng lân cận, đi mua rượu ở chợ về; khi đi ngang qua đình Xuân dục (là chỗ xảy ra tấn kịch) thì gặp tên Bạo (là một tên can án ăn trộm mới về) bắt giấy thuế thân. Vì tên Bạo không phải xâu canh, đoàn trưởng gì cho nên anh trai kia không chịu giao giấy. Tên Bạo lấy chai rượu quăng vất đi. Tên kia chống cự lại, tên Bạo mới gọi anh em trong làng ra đánh hộ, tên kia một mình không chống lại nổi, mới kêu cứu, nhưng chẳng thấy ai ra cứu.

X. X.

Chuyện đâu có chuyện lạ đời

Tên Lê Pháp ở làng Kim-nại, tổng Hoành phổ, phủ Quảng ninh năm kia (1928) buôn bán ở Bắc về xem bộ cũng nặng túi. Vì thế mà một người con gái ở làng Phước-Gĩ phải say mê với chàng, chẳng bao lâu hai người kết hôn với nhau. Cuối độ 1 tháng thì chéo áo trước của chị vợ đã so le; được sáu tháng thì sinh được một đứa con trai. Pháp nhận là con của y. Được 10 ngày thì chị vợ kia bồng con về nhà mẹ, ở buôn bên ấy (làng Phước Gĩ). Pháp thấy vợ con đi tận chạy qua hỏi thì chị vợ kia ra mặt lơ láo mà nói ngay rằng: Tôi không phải vợ anh đâu mà anh nhìn. Pháp tưởng là lời nói chơi, mặt cứ vui vẻ, lại bồng con hôn hít; bỗng có một người trạc độ 24 25 tuổi cầm dùi gậy vào đánh Pháp mà nói: Vợ con anh đâu đây mà cợt giỡn. Pháp khi ấy mới sinh nghi, về nhà viết đơn đi kiện.

Sau có ông chú người vợ giả vào nhà Pháp mà thú thực rằng: «Nguyên cháu tôi nó đã có chồng, nhưng vì sinh kế khuẩn bức, hai vợ chồng nó lập mưu để đánh lừa anh, chồng giả lơ đi chốn khác, để vợ ở với anh cho thân một. Nay sinh con thì về tìm chồng cũ....»

Chuyện nầy giống chuyện Lử-bất-Vy: Lử mua một người con gái Hàn đan, đã có thai, đem đưa cho Thái-tử Tần, sau sinh ra Tần-thủy Hoàng, người ta truyền làm chuyện lạ, vì anh ta buôn một ông Thiên tử, còn anh nầy chỉ bọc một mối lời con con mà cũng dùng chước ấy. Thói đời ghê thật!

X. X.

BẮC-KỲ

Một người đàn bà ở Thái bình làm bạc giả

Hôm 16 décembre, ở chợ Thái-bình, có bắt được một người đàn bà tên là Nguyễn-thị-Ngọc, người lang Long-kiều. Soát trong mình người đàn bà ấy thì thấy nhiều bạc bào giả.

Nguyễn-thị-Ngọc đã khai rằng chồng chị ta trước khi chết có bày vẽ cho chị ta cách làm bạc giả; đã hai năm nay chị ta chuyên làm nghề ấy, không làm nhiều, mỗi ngày làm độ 5, 7 đồng để tiêu thôi. Nguyễn-thị-Ngọc đã bị giam.

(Trích dịch Impartial)

AI-LAO

Ông Phẩm đã ra ngục

Độc giả hẳn còn nhớ ông Phẩm bị bắt giam từ ngày 26 Aout không biết vì chuyện gì?

Đến ngày 12 Décembre vừa rồi tòa mới xử.

Tòa buộc tội ông về việc viết thơ cho quan Toàn quyền hăm dọa khởi nghịch. Ông không nhận có làm việc ấy. Tuy vậy, tòa cứ kết án ông 3 tháng tù án treo.

Chuyện lôi thôi ở trong tàu PAVIE

Chiếc tàu Pavie chạy từ Vientiane ngày 12 Décembre có xảy ra chuyện lôi thôi:

Nguyên hôm 11 Décembre, người cai máy có đánh mấy người ma-tờ-lô, tức khác cả bọn làm tàu, (9 người Lào, 3 người Việt-Nam) đều bỏ việc đi trình ông chủ hãng và yêu cầu đuổi người cai ấy. Ông chủ còn dụ dự, nên sáng ngày 12 Décembre họ vẫn cứ bỏ việc, tàu không chạy được. Mãi đến 2 giờ chiều, người cai phải cuốn gói lên bờ, anh em mới chịu làm việc lại. Đến 3 giờ rưỡi tàu chạy. Lai cảo

VẬN-VĂN

Thương công Giá-tràng

Thương tiếc công mày cũng sợ mày?
Hải tang xoay lật giữa đôi tay;
Đất tròn toan nắn nên kim cổ;
Cát vụn liền xe suốt tháng ngày.
Thi sức cùng giời thua lại gắng,
Chọi gan với sóng đổ liền xây!
Nào có Tinh-vệ giùm công hỏi?!!
Lấp bể cho bằng chúng sẽ hay.

Lo trời sập

I

Mù đen ngan ngát bạc mê man.
Ngấc mặt trên xanh lệ chứa chan.
Bột đá cheo leo chân hổng tảng;
Mây vàng xơ xác đỉnh không tàn!
Đất xoay điên đảo tròn e khuyết!
Sao đổ lung tung nhóm sợ tan.
Chống chỏi nầy ai ai cứng cỏi.
Vững gan đầu gió trụ ngôi càn.

II

Há lẽ trời mà sập đặng đâu!
Biết lo thời phải tính cùng nhau!
Da mây sơn gắn vàng pha trắng!
Trận gió ngăn ngừa Á lẫn Âu.
Ghép tảng thêm bền chân tám cột!
Giằng dây cho vững nóc đuôi đầu!
Con trời ta cũng anh em cả;
Gánh nổi giời lên giữa ngũ châu!

X

GIA-ĐÌNH GIÁO-DỤC
hai quyển, mỗi quyển 0$20

RÉBO machine à calculer
PHÁP-HOA-TỰ-ĐIỂN, lớn 0$00 nhỏ 0$80
ĐÀO DUY ANH — Quan hải Huế

DRAGÉES
Vermifuge
RUDY
Trị bịnh
SÁN LÃI

Thuốc viên Dragées Rudy trị bịnh sán lãi rất thần hiệu, và làm cho người ta trở nên tráng kiện. Người lớn con nít đều dùng được.

Thuốc viên Dragées Rudy có bán tại các hãng thuốc ở Saigon và các hãng ngành ở các tỉnh.

PHARMACIE NORMALE
(L. SARREAU)
119-123 rue Catinat -:- SAIGON
(là hãng thuốc đáng tin cậy, tạo lập đã hơn năm chục năm rồi).

MỘT VIỆC MỞ MANG RẤT CẦN ÍCH TRÊN ĐƯỜNG THIÊN LÝ Nº 1

SOCIÉTÉ D'ENTREPRISES DE TRANSPORTS ET DE GARAGES D'ANNAM (SÉTÉGA) QUINHON kính lời bá cáo cho quí hành khách đặng hay rằng kể từ 1er Décembre 1930 SỞ XE LỬA MIỀN NAM đã giao cho Hãng SÉTÉGA chuyên chở hành khách hạn tư đi xe lửa khoản Saigon-Nhatrang về tới các tỉnh từ Nhatrang-Tourane. Xe chạy hằng ngày bằng kiểu xe gương (AUTOCARS CONDUITE INTÉRIEURE) chỗ ngồi rộng rãi kín đáo đi cẩn thận, đúng ngày giờ, giá tiền từ Saigon—Tourane xe lửa và xe hơi *không quá một xu một cây số.*

Sở xe lửa sẽ bán giấy ở các gares từ Saigon—Nhatrang giấy đi thẳng suốt về cho tới các tỉnh miền Nhatrang—Tourane.

Mua giấy đi suốt (Billet direct) thì khỏi phiền phí gì cả. Ra tới gare Nhatrang *nên hỏi ngay xe SÉTÉGA để chực sẵn tại đó thường ngày* xe đưa thẳng về nhà trọ. Ở lại đêm ở Nhatrang Quinhơn đã có nhà ăn ngủ tử tế, sáng ra lên xe đi đúng hai ngày tới Tourane, khỏi phải đi đêm hôm khuya khoắc mệt nhọc tinh thần, nguy hiểm tánh mạng. Mỗi khi quí hành khách giao cho xe SÉTÉGA một vé đi suốt (Billet direct) sẽ được SÉTÉGA hiến lại một số tiền hoa hồng từ một cắt đến bảy cắt tùy theo khoản đường dài vắng. (giấy đi suốt khoản Saigon — Nhatrang về thẳng Nhatrang — Tourane).

Ở các tỉnh từ Tourane tới Nhatrang đi vào Phanthiết Saigon SỞ XE LỬA MIỀN NAM cũng giao cho hãng SÉTÉGA bán giấy đi suốt từ chỗ lên xe tới một gare nào ở trong khúc đường Nhatrang—Saigon giá tiền dưới một xu một cây số. Đến Nhatrang cứ trình giấy của Hãng SÉTÉGA đổi qua xe lửa một cách mau chóng dễ dàng. Mỗi vé xe lửa mua tại SÉTÉGA sẽ được hoa-hồng từ một cắt đến bảy cắt, như khoản trên vừa nói.

Bagages từ Tourane—Nhatrang xe hơi lấy giá rẻ hơn, trừ cho hành khách hai chục Kilos, còn từ Nhatrang—Saigon phải tính đúng giá của sở xe lửa.

Suốt dọc đường Tourane—Nhatrang hãng SÉTÉGA có đặt các sở đại lý để giao-thiệp các việc chuyên chở và bán giấy cho hành khách, vậy mỗi khi hành khách đến tại nơi các Agences SÉTÉGA mà mua giấy thì đặng tiện mọi bề mà khi có cần dùng hỏi han điều gì thì đã có người của hãng chỉ vẽ sắp đặt rất tinh tường.

NHỮNG CHỖ ĐẠI LÝ CỦA SÉTÉGA:

NHATRANG NINHHOA VANGIA BANTHACH TUYHOA TUYAN SONGCAU TUYPHUOC QUINHON BINHDINH PHUCAT PHUMY BONG-SON TAMQUAN SAHUYNH DUCPHÔ MÔDUC QUANGNGAI CHAUO TAMKY HALAM CHƠCUI FAIFO VINHĐIỆN TOURANE.

GIỜ XE CHẠY VÀ GIỜ XE ĐẾN NƠI:

Khởi sự đi tại	Nhatrang	:	5 giờ sáng, đến Quinhon 5 giờ tối
—	Quinhon	:	5 giờ sáng, đến Nhatrang 5 giờ tối
—	Tourane	:	5 giờ 1/2 sáng, đến Quinhon 5 giờ 1/2 tối
—	Quinhon	:	5 giờ 1/2 sáng, đến Tourane 5 giờ 1/2 tối

LA DIRECTION

Ngân-Sơn, ngày 15 Mai 1930

M. Viễn-Đệ à Đồng-hới,

«..............................

« Tên Phùng là phu chột củi cho tôi, vô ý chột cây trẻo, nó
« bật ra móc nhằm mũi y, bị rách mũi độ hai phân tây,
« máu chảy lỏa-ly, đau nhức không ngừng, tôi liền đem dầu
« Khuynh-Diệp về cho y xức, trong có mấy hôm đã đậm
« da non và nay đã lành như thường.

« Con trai tên Lợi bị phỏng lửa, nơi cả cánh tay,
cách hai ngày đã có mủ hôi. Sau tôi về thoa dầu
« Khuynh-Diệp thời cách có bốn bữa đã thật lành hẳn.
..............»

LƯU-TRỌNG-TUẦN
Bán củi xe-lửa ở gare Ngân-Sơn

ĐỘC-GIẢ-LUẬN-ĐÀN

Cái nạn thôn quê
KHÔNG TRƯỜNG HỌC

Sự học là cơ quan cần nhất cho một dân tộc. Một nước học giỏi mở mang thì trình độ dân được cao. Trình độ dân cao, thì nước được nhiều nhân tài. Mở một trường học tức là đám bớt một nhà ngục, như lời một nhà văn sĩ Pháp đã nói. Một nước văn minh đã chịu trách nhiệm khai hóa một dân tộc nào thì trước hết phải mở mang học giới. Nước Việt-Nam ta khi trước chịu văn hóa Tàu thì Hán học thạnh hành. Tuy trong nước ít trường công, song nhiều ông đồ khoa trường lận đận trở về dạy năm ba đứa trẻ hưởng lấy thú thanh nhàn, thành thử trong chốn thôn quê chỗ nào cũng có một ông đồ búi tóc củ hành, chung quanh năm ba đứa trẻ. Nhân đó mà con em trong làng cũng lom lem được vài chữ «Chi Vô».

Cuộc thế đổi xoay, ngày nay nước ta được núp dưới bóng ngọn cờ ba sắc thì Hán học đã bị sóng văn minh vùi dập dần mất. Cái cũ đi thì đã có cái mới thế vào. Nhà nước lập học đường cũng lắm, cái kết quả tốt tươi kia quốc dân ta muôn phần đội ơn. Song xét kỹ thì số người biết chữ còn kém lắm, nhứt là trong chốn thôn quê, có chăn cũng chỉ những người sinh trưởng trong một gia đình phú túc. Còn đám dân nghèo thì cả đời chịu dốt nát, cái hại «cái dốt» tưởng ai cũng công nhận là to tát lắm rồi. Vì sao con nít nhà quê ta không chỗ học? — Về Hán học thì tuyệt nhiên không có. Trong nhà quê vẫn còn đôi ông cụ thông hiểu đạo nho nhưng nghề gõ đầu trẻ bây giờ ít ông muốn chuyên. Vì đời bây giờ cơm cao gạo kém chả lẽ quanh năm dử ba đứa trẻ lương bướng ra chi. Có chăng đến kỳ mồng năm ngày tết thu được năm ba quan, lấy đâu đủ nuôi miệng.

Còn quốc văn hay chữ Langsa cũng không ra gì. Trường công thì họa may trong một tổng mới có một trường, làng nào gần trường thì con nít mới đi học được. Nhưng nếu gặp được ông giáo có lương tâm làm hết bổn phận chăm nom trẻ con thì còn khá, chớ rủi gặp mấy thầy đánh trống lấy tiền, thì cũng đủ chán. Thấu chả thấy thế rồi hết muốn cho con đi học. Nhiều khi trong các trường làng học trò lớp trên dạy lại lớp dưới mà không thấy thầy. Có làng góp bạc học phí mà trẻ con trong làng không được chút đội ơn giáo hóa, vì xa trường, cha mẹ nghèo không thể gởi cơm tháng được, đành chịu để con dốt nát. Mùa nắng còn thể đi học chớ mùa mưa thì đành chịu, thành thử học hành lỗ mảng, thế nào mong tấn hóa được. Tội nghiệp cho con nít nhà nghèo, nhiều đứa rất thông minh mà cả đời phải chịu dốt.

Còn trường tư thì không ai lập được vì xin đơn khó khăn lắm. Các nhà bảo tâm muốn xuất tiền xin lập lại sợ e vô số tình nghi, khổ quá. Có kẻ lần dạy thì lại bị mấy thầy giáo trường tổng chỉ trích, làm đơn kêu quan nói ông này ông nọ dạy tư nên chi trường thầy không có học trò. Mấy thầy ấy không hiểu tự sao mình dạy lại không có học trò.

Tình cảnh con nít nhà quê không chỗ học là thế đó. Tưởng mấy ông dân biểu cũng nên thương lượng với nhà nước bảo hộ ban ân chấn chỉnh việc học hành trong nhà quê, xin mỗi làng mỗi trường học cho con dân nghèo được hưởng thụ đôi chút khai hóa của chánh phủ. Cái dốt còn nhiều mà các nhà văn sĩ nay «tống nho,» mai «lô-gít,» mốt học Kiều, kia niên lục thông thư. Chán quá! chán quá!

Thanh-Tâm

PHỤ-NỮ-DIỄN-ĐÀN

PHỤ NỮ VIỆT-NAM
CÓ NÊN CHÁN ĐỜI KHÔNG?

Cùng bạn Vân-Thủy

Tiếp được thư bạn, tôi rất mừng vui, vì từ ngày bạn bị tình nghi là có ý tưởng cấp tiến phải bắt tới nay tôi trông chờ đã mòn con mắt một góc trời Nam mà vẫn biệt vô âm tín... Tháng trước được phong văn Chính phủ minh xét, bạn chẳng phạm tội gì và đã bước ra ngoài vòng ngục thất. Hồng-vân ở đất Bắc lòng riêng riêng những mừng thầm là trời xanh có mắt chẳng phụ người tiết nghĩa bao giờ. Từ ấy tôi lại càng chắc trong sớm tối thế nào cũng có thư bạn. Mỗi lần nghe chuông đồng hồ gõ, mỗi lần thấy bóng ác xế tây, tôi lại nhường như nung nấu buồng gan cho tới hôm nay là đã tuần trăng có lẻ!

Bạn ơi, bạn cũng vô tình lắm nhỉ!

Xem qua bức thư, bao nhiêu nỗi thống khổ về cảnh huống về tinh thần của bạn, đã thấm vào não cân tôi, chỉ tiếc rằng mênh mông bể khổ ngăn cản cuộc trùng phùng, khiến cho chúng ta không được cùng nhau chia bùi sẻ đắng. Nhưng than ôi! thư bạn đã chứa chan về bi ai thảm đạm, lại pha đầy giọng thối chí chán đời; tôi dẫu yêu bạn trọng bạn bao nhiêu cũng không thể tán đồng cái ý tưởng «trốn đời, vở nợ» ấy! Vậy tôi xin vì nghĩa cố giao, vì tình đoàn thể, đem thiển ý phân trần sau trước, họa may có bổ ích cho bạn được vài phần chăng?

Bạn ơi, chúng ta trót sanh làm thân bồ liễu đứng giữa thế kỷ thứ hai mươi này là một thế kỷ mà ngòi cuiến đấu un đốt khắp mặt địa cầu theo lẽ công nhiên đào thải, ưu thắng liệt bại, đồng bào ta cũng một phần đông phải dấn thân vào vòng nguy hiểm... Một nước cường thạnh chỉ nhờ «sanh khí» của quốc dân quần chúng; trai chuyên cần cước nghiệp, đứng vòng tô câu vinh; gái chỉnh đốn gia đình, chớ xa hoa dáng điếm; gặp cơn lửa cháy, một người phỏng tay mà muôn miệng xót thương; gặp trận nước dâng, một xóm bị trôi mà ngàn nhà cứu vớt; một tiếng vừa xướng mà trăm tiếng đã họa, lòng ganh đua cốt phấn chí kịp người. Thế mà xem lại nước nhà, nào ai thượng lưu? nào ai đại biểu? nào ai chí sĩ? nào ai anh hùng? Bậc tài mắt ăn lo đã thưa lạt như cảnh sao mai, mà phường vô sỉ bất lương lại khắp chợ đầy quê như đàn ong lổ kiến.

Bạn thử nghĩ, trong cái thời kỳ quốc gia đa nạn, dân chúng hôn mê nay một người biết chức trách nghĩa vụ có thể điềm nhiên tọa thị sống chết mặc ai, hoặc phát biểu một cái ý tưởng «đối với mọi việc đời đều lãnh đạm cả», «chỉ trông cho mau ngày đoạn thắng...» như bạn chăng!? Cuộc sanh hoạt ta nhờ ai? áo ta mặc ai dệt, ai may? cơm ta ăn ai cấy ai cày? uống nước nhớ nguồn, hái quả phải vun bồi cho gốc, một gánh nợ đồng bào xã hội ta chưa mảy may đền đáp, lẽ nào mà lại chán đời! Hay là bạn thấy cuộc đời lắm nỗi khắc khe mà nản lòng thối chí chăng? Như vậy thời khác nào mắc nghẹn mà thôi ăn, đạp gai mà dừng bước! nhu nhược quá, bao giờ cho đạt cái nguyện vọng «tô điểm sơn hà, làm cho rỡ mặt đàn bà Việt Nam?» Bạn xưa nay vốn là một người nữ tử có đảm lực, có chí khí, biết xét đoán kỹ lưỡng, rạch ròi những điều ngay trái, vậy xin giữ trọn cho nào!

Đối với tình bằng hữu, bạn còn phạm một lỗi thứ nhì nữa: trong thư bạn nói từ nay xin dừng bút vì e còn giao thiệp thời sau này di lụy cho tôi! Bạn nói thế thực chẳng biết lòng tôi, bạn là một người vô tội, tôi đâu lại nỡ dứt tình! Danh ngôn Tây có câu: «trong lúc gian nguy mới biết người bạn tốt»; dẫu ruột gan không thể phô bày nhưng tôi xin mượn câu ấy để trần tình cùng bạn...

Hồng-vân

TRỜI NAM CÓ MỘT

Ấy là thứ thuốc **BỎ NHA PHIẾN** rất **ĐẠI TÀI**, trăm người uống đều bỏ được cả trăm, không sai một chớ chẳng phải nói kể hạp người không đâu, hễ ai uống nó là bỏ được ngay giám chắc chắn không sai; Mà uống nó vô lại không hề phá mệt nhọc chút nào cả. **MẠNH THÊM, MẬP THÊM** mới là lạ, mới là rất quí, uống nó đi làm việc nặng nề mấy cũng đặng, đi đường xa đem theo bỏ rất tiện.

Hút nặng đến đâu cũng bỏ được cả, cho đến ông già **80 TUỔI** mà hút nặng trên 60 năm rồi cũng bỏ được như không.

Hút nhẹ cỡ 4, 5 ve, nặng thì 7, 8 ve đến 12 ve là cùng.

Mỗi ve giá . . . . 1$00

Bán tại:

HỒNG-LẠC DƯỢC-PHÒNG

Chủ-nhân HOÀNG-ĐẮC VINH

188 Rue du Pont Japonais 188

ANNAM — FAIFOO

Và khắp các nơi đều có Đại-lý bán cả.

VIỆC THẾ-GIỚI
TRUNG-HOA

Tưởng giới Thạch với việc đối ngoại

Thượng-hải (Arip) 8 déc. — Trong thời kỳ Phản lôi đình thì Tưởng-giới Thạch là một tay hô hào chuyện bài ngoại rất kịch liệt hơn hết. Đối với những người còn giữ chủ nghĩa cọng sản như bà Tôn-Văn, thì Tưởng còn chê là hạng người khiếp nhược. Trong bọn vô sản Tàu ngày nay, còn nhớ những bài diễn văn của Tưởng trước học sinh như lửa đốt phừng phừng làm cho báo giới ở Mạc-tư-khoa phải khen ngợi cái thái độ bài hải của Tưởng.

Nhưng từ ngày Tưởng lên ngai chấp quyền tới nay thì cái giọng đã đổi hẳn. Thỉnh thoảng Tưởng cũng nói xấu một vài ngoại quốc vì không bỏ cái lợi quyền theo các hiệp ước cho mau chóng, nhưng Tưởng cũng nói một cách ôn hòa thôi. Tưởng-giới-Thạch có lòng hạng chế cái phương diện bài ngoại của Nam-kinh, và nếu có phải cần đến sự kịch liệt để làm cho yên ổn thì Tưởng cũng không do dự.

Vì thế năm ngoái học sinh phản đối bộ ngoại giao về chuyện người ngoại quốc đối đãi, mà Tưởng giới-Thạch đã hai lần dùng sở cảnh sát và quân đội mà đối đãi với học sinh. Và cũng do tay Tưởng chủ trương mà năm 1928 trong một đêm mà tỉnh thành Quảng-châu thay hình đổi dạng một cách rất không ngờ: buổi chiều khắp cả châu thành, trên vách tường đều có yết thị bài Anh, xui dân tẩy chay, và giết người ngoại quốc; thế mà sáng ngày lại bao nhiêu giấy tờ ấy bay đi đâu hết, chỉ thấy An-kỳ phất phới để rước đại sứ Anh; và có lịnh truyền cho dân chúng phải chung dự cuộc tiếp rước này.

Vừa rồi lại có Ủy-ban Thương-mãi Anh sang Tàu. Ủy-ban này rất có hại cho thợ thuyền Trung-hoa và chỉ làm lợi cho Anh-quốc. Nhiều đại biểu của Hoa-kiều ở tại các thuộc địa Anh và Úc châu đã xướng cuộc phản kháng rất kịch liệt về chuyện tiếp rước phái viên Anh. Tại Thượng-hải, Nam-kinh, truyền đơn rải, diễn văn đọc rất náo động. Thế mà Tưởng một mặt khẳn khái nói rằng:

«Dầu thế nào phái viên thương mãi Anh cũng sẽ được tiếp rước long trọng. Hễ ai diễn thuyết bài Anh, ai rải truyền đơn, sẽ bị bắt lập tức và xử rất nghiêm khắc».

Đó là thái độ của Tưởng-giới-Thạch ngày nay khác với ngày xưa lắm nhỉ!!

Quảng tây và Nam kinh

Thượng-hải 22 déc. — Lãnh-tụ đảng Quảng-tây sẽ đến Hồng-công và có lẽ một người sẽ đi thẳng Nam-kinh để thương-thuyết về các điều kiện hòa-bình

Một nhà truyền giáo bị bắt cóc

Thượng-hải 23 déc. — Bọn giặc cỏ Tàu vừa bắt cóc ông cố đạo Marcus tại địa-phận Houpeh. Bọn thổ-phỉ lại đánh đòn nhà giáo-sĩ rất tàn tệ, và lấy kim đâm mù cặp mắt.

Dư luận Nhật-bản đối với việc thu hồi tô giới Hán-khẩu

Tin Đông-kinh mới nói: đối với ngoại giao bộ-trưởng Nam-kinh là Vương-chính-Đình yêu cầu thu hồi tô-giới Hán-khẩu, các báo Nhật-bản bàn luận rất náo nhiệt, đại ý nói việc ấy rất đáng kinh hãi. Trung quốc hiện đương chỉnh đốn đại cuộc, được liệt-cường phần nhiều sẵn lòng tán trợ, nên theo phương pháp ôn hòa mới mong có lợi ích.... Có một thơ báo nói rằng: Trương Tưởng hội tại Nam-kinh, đã định cách biện pháp xác thực, hạn chế người Nhật ở Mãn-châu, những lợi quyền người Nhật ở miền ấy, đã có một bộ phận bị Nam-kinh chi phối, như đường thiết-lộ Trương-cát, người Nhật đều bị triệt thối mà dùng người Đức thay vào, đó là cái chứng rõ ràng. Huống chi lại có tin Nam-kinh và Mãn-châu hiện đã thiết pháp giao-thiệp với Đức và Mỹ về việc tá-khoản.

Thế là Tàu đối Nhật cứ kiếm chuyện luôn.

(dịch báo Tàu)

Cuộc động đất ở Đài loan

Đông kinh, 23 décembre. — Về cuộc động đất hôm chủ nhật vừa rồi ở Đài-loan có 12 người bị thương, 92 nóc nhà đổ nát, 328 nóc hư xoàng và 4 700 nóc xiêu.

Sở làm đường (sucre) phải đình làm việc trong 3 ngày.

Quan Thống sứ Pendjab Ấn độ bị ám sát

Bombay, 22 décembre. — Hôm qua quan Thống sứ Pendjab Geoffroy de Montmorency, bị ba phát súng làm bị thương. Lại có hai người lính cảnh sát cũng bị thương. Hai người học sinh bị bắt về vụ ám sát này.

Tin ngày 24 nói rằng một người lính cảnh sát đã chết rồi

Núi lửa Merapi ở Nam dương quần đảo

Weltevaden, 22 décembre — Núi lửa Mérapi vẫn còn phun lửa ra luôn. Có lẽ hiện nay số người thiệt mạng đã quá 700 rồi.

Một chiếc tàu bay binh bay trên miền ấy, nhìn xuống thấy trong một cái nhà con con đến 75 người chen chúc, phải dùng parachutes mà đưa đồ ăn xuống cho họ, lại có đưa luôn một cái thơ hứa sẽ đến cứu.

ÂU-CHÂU

Khởi nghịch ở Thổ nhĩ kỳ

Stamboul, 24 décembre — Hôm qua, ở miền Stamboul có mấy người cổ động phản đối chính phủ. Dân khởi nghịch có xung đột lính bị bắt mất 4 người, hai người trốn được; một viên đội cảnh sát bị giết chết. Có nhiều người bị bắt.

NHIỀU NGƯỜI BỊ:
PHÒNG - TÍCH

Bịnh Phòng-Tích đàn ông, đàn bà sức kém thường hay bị, nhất là tự 25 đến 50 tuổi hay bị lắm, vì cơm no, rượu say, vội ham tình-dục hoặc ăn xong đi ngủ hay tắm ngay nên thọ bịnh: gọi là Phòng-tích Khi thọ bịnh, thấy đầy hơi, tức cổ, tức ngực, cơm không muốn ăn, ăn thì hay ợ thường đau bụng, đau lưng, chân tay mỏi-mệt. Bị lâu năm sắc mặt vàng, da bụng dày

Mới bị uống 1, 2 liều, lâu 4, 5 liều, uống không công phạt, chứng bịnh ất thấy dễ chịu hoặc khỏi ngay.

Mỗi liều chia hai bận uống, giá: 0p 40

VŨ-ĐÌNH-TÂN, 178 bis, Route Lechtray HAIPHONG.

ĂN TỪ Kim-tiền năm 1920

ĐẠI-LÝ TRUNG-KỲ:

HUẾ	: Hiệu VĨNH-TƯỜNG, phố Gia-Long.
TOURANE	: THÁI-VIÊN phố Musée và NGUYỄN-THỊ-HUỆ phố Đỗ-hữu-Vị.
QUANGNGAI	: NGUYỄN-NGỌC-ANH, Thạch Trụ, Mộ-Đức và CHẾ-HOÀNG A Sông vệ.
NHATRANG	: MỘNG-LƯƠNG-THƯ-QUÁN, Librairie.
TAMQUAN	: Hiệu ông ĐỘI-CHẤN.
VINH	: Hiệu SINH HUY phố Gare.
DALAT	: ĐINH-VĂN-CHÂU, Librairie
FAIFOO	: HOÀNG - ĐẮC - VINH 188 phố Pont Japonais.

Khắp ba kỳ có Đại-lý bán cả

CHẾ-TẠO:

Bàn ghế Thonet, Hoành, Quần thư và liên sơn thép vàng, đủ kiểu lạ.

Maison **CỰ-HẢI**

ANNAM — QUINHON

CÔNG NGHỆ NƯỚC NHÀ

Muốn khỏi ăn nắng
Muốn gia mặt mịn
Muốn đầu khỏi gàu
Muốn trẻ sạch sẽ
Muốn hợp vệ sinh

thì xin dùng thứ

SÀ-PHÒNG THƠM "RỒNG-NAM"

(*Savon Dragon d'Annam pour la Toilette*) của hiệu Nguyễn-ngọc-Thái ở Rạch-Giá nấu trước nhất ở nước ta, — thơm lâu, nhiều bọt, không nát,

giá mỗi miếng 0$15

mua buôn xin viết thư thương lượng.

ĐẠI LÝ ĐỘC QUYỀN Ở BẮC-KỲ

Quảng Vạn-Thành

"NỘI-HÓA"

120, Phố Bonnal, 120

Haiphong

Một mối lợi to cho các nhà làm ảnh chuyên nghề

Hiệu HƯƠNG-KÝ có rất nhiều kính, giấy, thuốc ảnh, lại bán hạ một giá đặc biệt. Các Ngài buôn bán với Hiệu HƯƠNG-KY được hưởng lợi quyền chẳng khác gì buôn bán với các Hiệu bên Pháp. Nhân dịp này, các bạn đồng nghiệp nên kíp gửi thơ thương lượng.

HƯƠNG-KY cẩn bạch

VĂN-HÓA-LANG

Số 9

Nguyên-văn của **Jack London**

Giang-hạ dịch-thuật

CHƯƠNG THỨ BỐN

Loài thú làm lửa

(Tiếp theo)

Con chó sói mẹ thấy con về thì cả mừng vuốt ve, và coi bộ muốn giữ không cho đi ra ngoài nữa. Nhưng giữ thế nào được, cái lòng hào kỳ của con Bạch-nha càng ngày càng lớn thêm, quên cả các sự rủi ro trước mà cũng đi xa mẹ nó nữa để tiếp tục tấn hành cuộc điều tra của nó. Lần này nó đi gặp một con thú người đương ngồi chồm hổm và sửa soạn một đống cây, và một ít bổi. Nhiều người khác lại đem cây, và bổi đến thêm. Nó đương khi hăng hái muốn biết sự lạ, nên quên hẳn rằng thú người là một giống đáng sợ. Đương khi này các người kia nói với nhau inh ỏi, nó nghe tiếng tuy không hiểu nhưng thấy bộ mặt họ thì nó cũng nhận là không phải những lời giữ. Nó bèn an lòng bò lần tới chỗ họ ngồi. Một đoạn thấy trong đám cây có luồn khói bay ra, rồi một chập có một vật động đậy được (vì thế mà nó cho là một vật sống), sắc hơi đỏ như sắc mặt trời, cũng ở trong đống cây hiện ra càng lâu càng lớn lần. Con Bạch-nha chưa hề thấy lửa và nó không biết lửa là vật gì, bây giờ thấy vậy nó bò gần lại đống lửa cũng như trong mấy ngày đầu, nó nhắm về hướng ánh sáng mặt trời mà bò về vậy. Nó đi gần tới muốn đưa mũi vào đống lửa nghe mùi và liền khi ấy đưa lưỡi ra liếm, nhưng thình lình cái sự nó «không biết» kia nắm cả mũi và lưỡi của nó làm cho nó đau đớn một cách chưa từng biết bao giờ. Liền lúc ấy nó la lên mấy tiếng, vừa la vừa thối lui. Con Kit đương nằm đằng xa nghe con, phá giây muốn chạy lại mà phá không nổi, đành phải đứng một chỗ mà la theo. Mấy người kia thấy vậy chỉ nó mà cười. Nó tuy không hiểu cái cười của loài người nhưng tự nhiên cũng nhận là một cách nhạo nó. Nó lấy làm xấu hổ vô cùng. Đương cái giờ này chỉ còn mẹ nó là một lòng với nó, là không cười nó, là đau đớn cho nó thôi, vậy nó chạy thẳng về chỗ mẹ nó bị cột.

Lúc hoàng hôn đã qua, ngày hết, đêm đến. Bạch-nha cứ nằm bên mẹ nó. Cái mũi và cái lưỡi bị phỏng lửa cứ đau mãi. Nhưng không phải chỉ vì cái vết thương ở lỗ mũi mà nó phải than phiền, nó phiền vì chuyện khác nữa. Bây giờ nó mới nhớ lại cái hang tuyết lúc trước, cái bờ suối, cái cạnh rừng mà nó và mẹ nó từng phen lặng lội, nó nhớ lại mà tiếc. Ngày nay cái thế gian của nó, có nhiều vật quá, nào thú người vừa đàn ông đàn bà con nít, mai đến tối làm om sòm, nào là chó kia mỗi khi gặp nó thì kinh lộn.

Cái buổi thanh tịnh lúc trước của nó đã qua rồi. Bây giờ thì chung quanh nó đều có sự sống, đều động đậy cả, mỗi mỗi đều tuồng như khươi gan nó. Nó mệt rồi, và đương lo sợ không biết có chuyện gì xảy đến nữa cho nó nữa không.

Nó nằm ngó những người đi đi lại lại và càng ngẫm nghĩ. Thứ thú người kia đối với nó nay mới rõ một vật thành thần không những sai khiến được những vật không có sự sống, mà lại là chúa tể các thứ thú sống khác nữa. Thứ thú người này lại có cái đại phép làm ra thứ vật màu giống mặt trời kia, là lửa nữa.

Đó là một thứ thú làm lửa.

CHƯƠNG THỨ NĂM

Cái cảnh tôi đòi

Mỗi ngày con Bạch-nha lại đi ra học thêm một chuyện. Lần lần nó tìm đến gần gũi thú người và càng hiểu tánh tình của chúng, càng thấy rõ cái phép tắc của chúng, nó càng khiếp sợ mà cũng ghét nữa. Thú người có quyền phép, làm nhiều chuyện quá trí suy nghĩ của nó, và cả những vật hoặc có sự sống hoặc không, đều phải vâng lệnh của chúng, vậy thì con Bạch-nha có làm sao mà tránh cái luật chung ấy được.

Cũng như mẹ nó, buổi đầu chỉ nghe kêu đến tên mà nằm sấp xuống lãnh lấy sợi xích buộc mình, bây giờ nó cũng thế, nó phải phục thuộc dưới uy quyền của chúng. Chúng đi thì nó đi theo sau chúng muốn bước tới trước thì nó tránh mình một bên; chúng kêu thì đến, chúng bảo đi ra xa thì nó phải đi ra liền. Nó sở dĩ vâng lời như thế là nó hiểu rằng mỗi khi thú người ra một cái lệnh gì đều có hăm rài ý phải thi hành gấp, bằng không thì không tránh khỏi mấy tát tai và cơn đánh bằng roi bằng đá.

Nó đã trở thành một vật đàng của thú người cũng như các con chó khác. Thân mình nó là để thú người sai khiến, đánh đập, và nó phải chịu các sự cực khổ đau đớn mà không được phàn nàn. Đó là cái bài nó học được; bài học này cũng cay chua thật! Cay chua nhứt là vì thân thể nó cũng đã mạnh thêm mà trong cái não khôn của nó, những ý tưởng về sự tự do bình đẳng cũng đã phát triển, làm cho cái cảnh bị phục thuộc dưới quyền kẻ khác trở nên cay đắng bội phần. Nhưng chuyện lạ là đương khi nó ghét cho cái cảnh ngộ ấy bao nhiêu, nó cũng phải mến yêu cái cảnh ngộ ấy bấy nhiêu. Mà thật, từ nay cái mối lo về cuộc sinh tồn đã có người chịu trách nhiệm. Và cái đó đã bồi bổ cho các sự than phiền của nó, vì sống như chúng có khỏe hơn là tự mình làm cho mình sống.

Nhưng thỉnh thoảng nghĩ đến cảnh cũ rừng xưa, cái thú tự nhiên ở giữa tuyết, thì nó cũng không khỏi ngậm ngùi trong dạ. Nhiều khi nó đi dọc góc rừng bên tai nó tuồng như có văng vẳng cái tiếng kêu của thú khác. Nó buồn bã vô cùng, rồi cũng chạy về nằm bên mẹ, tuồng như hỏi ý mẹ nó. (Còn nữa)

HỘI HÀO-HƯNG

ĐỔI CÁCH ĐI ĐƯỜNG LẠI RẤT TIỆN LỢI

Thưa quí ông quí bà, Bản Hội đã mở các chi điếm từ tourane đến Nhatrang được ba năm nay, trước kia tôi chỉ là tiếp rước bộ hành và bán vé cho các chế xe mà thôi. Nay Bản Hội ký contrat với sở xe lửa Saigon để chuyên chở hành khách hạng tư và hàng hóa từ Saigon-Tourane khứ hồi, và bán giấy suốt cho quan khách Tourane Saigon khỏi phiền quan khách đến gare chầu chực. Kể từ 1er Décembre 1930, chúng tôi đã nhận trách nhiệm cho xe chạy đúng thì giờ, trong hai ngày theo như thể lệ sở xe lửa đã định, trừ khi đường sá bị hư hỏng.

Xin lưu ý :

Xe chổ nào nhiều và giá rẻ ?
Xe nào đẹp, máy lại tốt ?
Xe nào chauffeur giỏi ?
Xe nào tiếp rước bộ hành rất lịch sự ?

XE HÀO-HƯNG

Vậy xin quí ngài chiếu cố giúp cho HÀO HƯNG cho được vững bền cũng là việc thương trường của người Annam mới học đòi.

Hào-Hưng

MỘNG-LƯƠNG THƯ-QUÁN DƯỢC-PHÒNG

(ANNAM) **NHATRANG**

A/ — Chuyên bán các thứ sách quốc văn xuất bản tại Trung, Nam, Bắc kỳ ; các đồ văn phòng tứ bửu, các sách học, sách tây v. v...

B/ Đại lý các thứ thuốc cao, đơn hườn, tán rất linh nghiệm của các hiệu Bào chế Việt-Nam :

1. — *Tham Thiên Đường Dược Phòng*
2. — *Nam-Thiên Đường Dược-Phòng*
3. — *Thuận Long Đường Dược-Phòng*
4. — *Thuốc bổ nha phiến đại tài của Hồng-Lạc-Đường Taifoo*
5. — *Từ Ngọc-Liên Dược-Phòng*
6. — *Võ Đình Dần Dược-Phòng*
7. — *Thuốc trị phong tích thần-hiệu của Y-sĩ Võ Đình Tân Haiphong*

C/ — Đại lý các thứ dầu :

Khuynh-diệp, Bạ cô, nước Sông Hương, Mười thương. v. v. của VIỆN-ĐỆ ĐỒNG-HỚI

Nam-diệp, Cốt thần, nước bông, xà phòng thơm, v. v. của hiệu THUẬN-LONG HANOI

Các thứ phấn sáp Trường-Xuân của bà DANG-THI-HOI SAIGON

D/ — Đại lý các thứ sơn đủ màu (peinture pour toutes couleurs

E/ — Đại lý bán lẻ các thứ hào Tây, Nam xuất bản tại Trung, Nam, Bắc kỳ.

Các ngài ở xa muốn hỏi điều gì xin viết thư về, bản quán vui lòng trả lời ngay.

Ngài nào muốn ủy quyền đại lý xin viết thơ thương lượng.

Bản quán chủ ý thật thà, ngửa mong đồng bào gần huệ cố.

Chủ nhơn VƯƠNG GIA-BẬT *Kính cáo*

TRỪ TUYỆT NHỮNG BỆNH

RẤT ĐỘC ÁC CHO LOÀI NGƯỜI

Ba thứ bệnh rất độc ác của loài người là bệnh Tim-la (Giang-mai), bệnh Lậu và bệnh đàn bà khí hư.

Nhiều nhà làm thuốc chỉ biết bệnh Lậu là một chứng, mà thuốc chữa cũng chỉ có một môn, nên chữa không khỏi bệnh mà lại còn hại cho người ta nữa. Bản-đường khảo cứu xét thấu bệnh căn chia làm 2 chứng Lậu mà có 2 thứ thuốc Lậu, thuốc rất lành rất bổ, 10 người uống thì khỏi cả 10, chỉ uống 2 ngày là khỏi liền.

Bệnh "Tim-la" rất nguy hiểm, rất khó chữa, thế mà Bản-đường có thứ thuốc rất thánh, chỉ uống 3 ngày là khỏi liền.

Đàn bà con gái có chứng "Khí-hư" bạch-đới, hằng ngày nơi âm-hộ chảy ra thứ mủ trắng như đờm, hoặc vàng như sáp ong, bệnh ấy rất độc ác, rất hại cho thân thể, hại đường sinh dục, cũng vì bệnh ấy mà phải tàng thân tuyệt sản rất nhiều. Bản-đường có thứ thuốc trừ tuyệt được bệnh độc ác ấy hiệu nghiệm như thần, thực là hạnh phúc cho nữ-giới vô cùng. Ai nam chị em ai có những bệnh như đã nói trên mà muốn trừ tuyệt bệnh ấy thì xin viết thơ cho Bản-đường hoặc cho các nhà Đại-lý của Bản-đường mà hỏi mua những thứ thuốc ấy.

Nhà thuốc NAM-THIÊN-ĐƯỜNG
Số 48 phố Hàng-Thùng NAM-DINH
Kính cáo

BAC-NINH

Bệnh quỷ đá có thuốc tiên !!

Nếu ai mắc LẬU, hay TIM-LA, hay LẬU nhập CỐT nghĩa là khỏi rồi hễ trong người nhọc mệt thức đêm uống rượu thì sáng có mủ, hay trong thịt có buồn như kiến, hay cẩn cái nhất một cái, xem đã có mủ, vì các vi-trùng GONOCOQUE nó ẩn vào trong xương, trong máu, hễ trở giời thì như vậy. bệnh này rất nguy hiểm và chuyền nhiễm, nếu để cho lâu BÀ thì người ấy mắc bệnh đau GIA-CÔN (Métrite), khí hư huyết bạch, hồng huyết v. v. thì sinh đẻ rất hiếm, nếu đẻ con thì hay hỏng mắt, còn TIM-LA nhập CỐT, người khỏi như trong máu trong xương còn vi-trùng SPIROCHETE DE SCHANDINE cho nên trở giời hay [illegible] ... vi-trùng TIM LA, còn như bệnh HẠ LOÉT (Chancre-mou) ... vi trùng BACILLE DE DUCREY. các vi-trùng này nó cũng ẩn vào trong xương, trong máu, nó cũng nguy hiểm như TIM-LA, bệnh này cũng có nhiều người [illegible] ... HIỆU HOÀNG-VĂN-ẤP, số nhà 87 phố Ninh-xá Bắc-ninh (Tonkin) [illegible] ... thuốc LẬU, 1p00, TIM-LA 2p00, thuốc CHANCRE-MOU cả uống và bôi 2p00, ĐẠI-LÝ LÊ-NAM-HƯNG Commerçant Rue de Gia-Long à PHAN-THIẾT, PHƯỚC-À 87 Rue des Médicaments (Phố Hàng-Bồ) và HANOI hiệu QUẢNG-HIỆP-THÀNH [illegible] ở QUẢNG-NGÃI. [illegible] ... Cochinchine [illegible] ... ngài nào muốn làm đại-lý xin viết thơ về bản-hiệu!

HÀNG TƠ LỤA

Nhà máy dệt FLACHET LEVANNHAN & Cie
ở Huỳnh-kim gần Bình-định

có dệt các thứ hàng toàn tơ giây hơn hàng ngoại-quốc nhuộm kỹ không phai màu.

để quí bà dùng : làm khăn choàn, hoặc may quần áo, có *nhiễu, lụa, lãnh, cẩm-nhung* đen trắng các mùi ;

để quí ông dùng : may áo mát hoặc áo lót thịt có các thứ *lụa* và *nhiễu*, may âu-phục có *Shantung tơ*

AI BỊ PHONG-THẤP ?

Ta phải biết sách thuốc dạy rằng : « *Phong vi bách bệnh chi môi, thấp nãi lục giâm chi nhất, phong gió ngoại nhập, thấp tòng nội sinh* » Đã bị cảm nhiễm lập tức thành bệnh. Phàm như tứ chi mỏi nhức, gân cốt buốt đau, sưng tay, phù chân, đau lưng mỏi vai, mặt mũi nặng nề, chân tay co rụt, cử-động không được, đi lại khó khăn, thịt tê gia buồn, đấm bóp chẳng đau, sếch mặt méo mồm, lời nói ngọng nghịu, tả tê hữu bại, bán thân bất toại đẳng chứng. Xét những bệnh nguyên ấy, toàn do vinh vệ bất điều, khí huyết hư nhược và ngoài cảm phong hàn, trong chứa đàm thấp, sâm nhiễm vào mình, chạy khắp ống xương mà sinh ra, nếu điều-trị thất cách, lâu ngày sẽ thành cố tật.

Nếu chứng bệnh như thế hãy dùng 1 lọ thuốc TAM-XÀ-HỔ CỐT-CAO, là một thứ thuốc của thầy HOÀNG-TRẠCH-PHỐ ở QUẢNG-ĐÔNG đã lâu năm nghiên cứu, dùng tam-xà hổ cốt, cùng các thứ thuốc quí để làm thành cao, chất thuốc hòa bình, bất hàn bất nhiệt, có thể khu phong trừ thấp cường-cân kiện-cốt, lưu-thông khí-huyết, bồi bổ can-thận, có bệnh dùng 1 lọ lập tức khỏe mạnh như xưa, không bệnh mà dùng thì khí-lực càng thêm mạnh mẽ. Mỗi lọ 1$50 — Bán tại hiệu :

NGUYỄN-TỪ dit **SINH-HUY**
Rue de la Gare — VINH

Mới về thêm mũ Feutre, Béret, Casquette, Ô tây, tất, Cravate cùng mũ bàn trắng, kaki vàng, gris, cùng khăn xếp nhiều tây, lược tây kiểu Bắc, kiểu Trung, bán giá rất hạ.

MAGASIN DE SOIERIES

TÂN LỢI

138-140, Bd Tổng-đốc-Phương (CHOLON)

Bổn-hiệu bán sỉ và bán lẻ đủ các thứ hàng Tàu, hàng Thượng-hải như là : lãnh, xuyến, trừu, cẩm-nhung, cẩm-châu v v... Hàng thiệt tốt, thiệt bền, hàng nhuộm đen mặc đến rách không hề sợ phai trổ. Bán lẻ đủ các thứ hàng Bombay, hàng Nhựt-bổn v v... Khăn đội dầu rút và thêu nhiều kiểu, nhiều màu thiệt đẹp.

Trữ bán sỉ và lẻ đủ các thứ màu nhuộm của Tây hiệu "Teinture Idéale" danh tiếng thuở nay ở Nam-kỳ.

Bánh hộp biscuits "Kim-Thời" của bổn-hiệu chế-tạo chẳng khác bao biscuits mélanges choisis của Tây, được nhiều người khen ngợi. Bán lẻ mỗi hộp ...

Ở Bắc-kỳ có bán ở hiệu Quảng-vạn-Thành Nội-hóa N· 120 Bonnal Haiphong, giá mỗi hộp là 0$80.

Bổn-hiệu buôn bán đã mấy chục năm cùng các tỉnh Trung-kỳ và Bắc-kỳ.

Ở xa xin viết thơ thương-nghị. TÂN-LỢI
138-140, Bd Tổng-đốc-Phương Cholon

GIỚI-THIỆU ĐỒNG-BÀO

Thuốc chứ nha phiến, tôi nay có số thờ làm, tôi vua Mẫu đã 30 năm giời, nhắc nhật nhị thời đèn nhang bất tuyệt, công việc chẻ nãi, khí huyết hư suy, đại tiện táo kết, nghĩ đến phiền lòng tôi đã mấy phen, mua thuốc mà chữ đều là vô hiệu, cũng có thứ thuốc uống vào nhịn được mấy hôm, khi hết thuốc bịnh đâu vào đấy, sem chưa mấy người chữa cho đích đáng, họ chỉ quảng cáo bán lo bán ve cốt bán lấy tiền còn chữa được hay không mặc thuốc với bịnh, họ không sét căn nguyên từng bịnh, vì người có tính hàn nhiệt khác nhau thuốc mà làm sẵn chữa cũng người được người không là vì thế, tôi nay cũng là đệ tử con hương vì lòng luyến ái đồng bào bỏ tiền mua sách chung tây y học, cố công nghiên cứu được thứ thuốc cai y mình thí nghiệm, khi cai được thấy giờ dàng bịnh tật tỉnh không ăn ngủ điều hòa đại tiện khoan khoái. Ngài nào có muốn chừ khử con ma thuốc phiện thời sin viết thơ cho tôi, kể bịnh minh bạch nghiện đã bao lâu hút nhiều hay ít có tật bịnh chi không, người già hay chẻ để tôi chế thuốc cho hợp với bịnh, gửi cách lĩnh hóa giao ngân, nhẹ chỉ 2, 3 đồng nặng thời 5, 6 đồng cực nặng gấp hai nếu không chưa được sin giả lại tiền thuốc này đã có giấy chứng nhận là không có chất thuốc phiện và chữa được ngót 100 người kể gia không tiện ngài nào hỏi điều gì sin gửi thêm timbre 0$05 chủ nhân Mr Trần đắc Sở n· 20 phố Tiên-sinh. — HANOI có bán đủ các môn thuốc bắc người lớn chẻ con mộng tinh gi tinh, ho lao ben suyễn khái huyết đau tức đau bụng kinh niên đàn bà kinh huyết không đều huyết bôi huyết đen khí hư bạch đái có đẻ không nuôi hay không đẻ thuốc lậu thuốc dang mai nọc lậu hay nọc dang mà lây sang người đàn bà đau mắt màng mộng 0$50 1 ve. Các thứ thuốc này mỗi hộp 1$00 6 hộp 5$00 thuốc cao 1$50 1 ve các chứng này các ngài khi mua cũng kể bịnh cho minh bạch để tiện việc làm thuốc uống vào mới có công hiệu

TRẦN-ĐẮC SỬ Phố Tiên-sinh số 20 HANOI *Cáo bạch*

Tiệm Đông-kinh ở tỉnh Dalat có bán đại lý thuốc cai nha phiến cho hiệu Tam-Tỉnh Hanoi. — *Cần mỗi tỉnh một nhà Đại-lý bán thuốc Cai-nha-phiến.*

MỚI CHẾ RA

Các ngài buôn giầy nên chú ý !

Bản hiệu mới chế ra kiểu giầy này bằng vải trắng, đế bằng Crêpe Anglaise giá bán nhứt định là 2$75 một đôi, ai muốn mua buôn xin mau mau gửi thơ thương lượng, thứ giầy này đi đường xa vừa nhẹ nhàng vừa lịch sự mà êm ái, và nhất là dùng để chơi TENNIS thời tiện lắm ;

Bản hiệu lại mới có Catalogue đẹp nhất Đông-Dương, xin viết thơ lấy ngay kẻo hết, mà từ nay giầy sẽ đóng hộp như tây vậy.

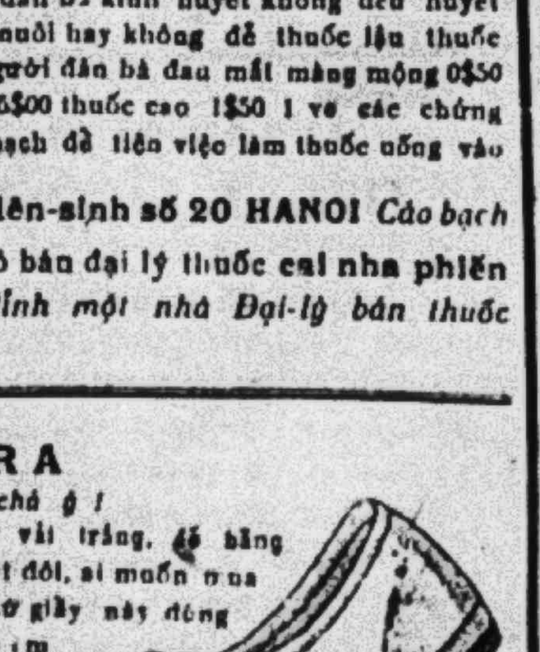

AN-THANH
37 Phố Hàng Đào
HANOI

MUỐN : MAU ĐƯỢC MẠNH KHỎE ?

thì nên dùng Bắc-Thánh-Dược của hiệu :
Tạo-nhơn-Đường Hocmôn là danh tiếng

NAM-KỲ THÀNH CÔNG BẮC THÁNH-DƯỢC

1) THẦN-HIỆU TÊ BẠI HOÀN, chủ trị các chứng phong tê bại xuội nhức mỏi hoặc sảng hậu tê sưng rất thần hiệu : mỗi hộp giá 1p.20

2) ĐIỀU KINH BẠCH ĐÁI HOÀN, là thuốc bổ huyết điều kinh và trừ BẠCH ĐÁI HẠ đau bụng xót ruột, xây xẩm đều trừ được hết uống vào thì dặng khỏe mạnh : mỗi hộp giá 1p.00

3) SĨ LAO BỔ TẠNG HOÀN, là thuốc bổ lao quí ông, quí thầy, quí học-sanh làm việc mệt mỏi bổ tinh thần rất hiệu nghiệm bổ phổi trừ ho-lao giải trí não, là thánh dược, mỗi hộp giá 1p.00.

4) NGŨ LÂM BẠCH TRƯỢC TÁN, chuyên trị về chứng đau lậu-kim-thời hoặc lâu, hoặc mau, uống thì trừ hết (mủ hoặc trược dọc) lành thuốc ôn hòa dễ uống, 12 bao : 2p.00

(4-4) DƯƠNG MAI SANG ĐỘC HOÀN, trị các chứng PHONG-TÌNH DƯƠNG MAI CÓ GHẺ, SANG ĐỘC PHÁT SƯNG HỘT XÀI hoặc cối khi còn ẩn trong mạch-máu hoặc chưa trổ ra hoặc âm-ỷ nhức đầu hoặc LẬU ĐỘC và nhiệt độc đều trị dặng tất cả, bình nặng uống 10 bao, nặng uống 15 bao tuyệt độc khỏi trừ căn ; (không hại vệ-sanh) KHÔNG HẠI SANH DỤC thứ thuốc bổn hiệu mới tìm dặng là phương thuốc thánh hai số 4-4, 12 bao cac et giá . . . . 3p.00.

5) HÓA ĐÀM CHỈ KHÁI TÁN, trị các chứng ho phong ho đàm (HO NHIỆT) ho ban trái mụt trong cổ hoặc ngứa cổ v. v... 12 bao giá... 1p.00.

5-5 THUỐC HO HOÀN trị ho suyễn ho sản-hậu, hoặc già-cả ho mệt, ăn ngủ thất thường, mỗi hộp 12 hoàn 1p.00

6) BỔ TẢ THUẬN QUYÊN TÊ, nhản ĐỒNG-HỒ-TREO, trừ dặng cái giống độc ở trong bụng chói nước bịnh hậu đau bụng lâu năm xổ không phạt lì-vị xổ khỏe không đau bụng khỏi cữ kiêng, 12 bao 2p.00.

7) THANH NHIỆT GIẢI-BAN-TÁN, trị các chứng BAN CHẦN nội nhiệt, bịnh hậu da vàng, con nít ĐỔ MỒ HÔI ĐẦU hoặc CAM TÍCH bụng lớn, 12 bao : 1p.00

8) ĐOAN DƯƠNG CẤP-CỨU HOÀN, chế ngày mồng năm tháng năm gấp trị các chứng, nhứt là trị bịnh thời khí, dịch khí, cảm mạo thương hàn đi đường đem theo bộ thân thật là LINH-ĐƠN ; mỗi hộp 30 hoàn giá 1,p50.

BẮC THÁNH DƯỢC CỦA BỔN HIỆU KHÔNG TỰ KHOE ;
Đồng bào anh em chị em cũng đã biết rõ là BẮC THÁNH DƯỢC đã có giấy chứng-nghiệm ;

Ở xa muốn mua thuốc thơ hoặc mandat thì đề ngay :

Monsieur TRƯƠNG MINH Y
Directeur TẠO NHƠN ĐƯỜNG
N· 4 Rue de la Gare à HOCMON

神仙脫洞丸每支五毛

Làng chơi mắc bệnh phong tình độc dâm truyền nhiễm, hiện hình khác nhau : vào *xương gân*, xương gân đau, vào *thịt thịt*, mọn hiểm nghèo sinh ra, vào *mạch máu*, ... *thận*, ... tim la, nghề Tàu ».

Các nhà bán chữa vẫn nhiều, chẳng qua chỉ được một ... cùng hai,

Chưa hay tiệt ... mọi loài, lở lâm một chút, ấy sài, hại liền

Thuốc Bạch Trọc
Hiệu THẦN-TIÊN

Trị kiểm mọi chứng van-tuyền, không ...
Ngấm vào *xương, thịt*, trong ngoài
Đã hay giải độc lại hay sát trùng.
Lọc *mạch máu* lại cho trong
Chữa *thận*, rút sạch mủ nùng độc sán
Không cứ mới phải hay lâu
Uống ngay thuốc đó, mau mau ! khỏi liền.

Mỗi lọ giá 0$50

Thơ gửi cho :

NGUYỄN-XUÂN-DƯƠNG
123 phố Khách NAM ĐỊNH

THUỐC CAI NHA-PHIẾN CẢI-LƯƠNG

Khi xưa người Tàu, đô-hộ nước ta, họ có đem qua một chứng bệnh nghiện, bệnh ấy truyền nhiễm, cho đồng bào ta, nay đã tràn ra, thôn quê khắp chốn, hội-hè đình-đám lấy nó làm vui, hễ ngửi thấy mùi, đâm vào như trả, nếu không có thuốc, trừ khử cho mau, quyết chẳng bao lâu, nòi lương giống Lạc, suốt lượt nằm nghiêng, văn-minh ngõ nào tiến-bộ vô mò, thịnh-cường sao dặng, nghĩ tới đau lòng.

Nhân trời vui chơi, làm tôi vua Mẫu, tôi ba mươi năm tại gia thiết-điện, nhất nhật nhị-thời, đèn-nhang bất-tuyệt, nên chi suốt hết cách nghiện con hương, càng phường đã từ, khi tôi sực nhớ, tỉnh tự kể trên, gia tâm kê cứu, lấy mình thí nghiệm, nghiên tinh đàn tứ, may sáng chế ra, được thứ thuốc cai, chữa ai nấy khỏi, thuốc chế tài tình, vốt vả tinh không, uống thơm, ngon, ngọt, nấu cách kỹ na, để trừ con ma Phù dung độc địa, nhiễu-hại đồng bào, đã mấy thế-kỷ, chua xót vô cùng.

Ai muốn dùng thuốc, cứ xem thập điều, kể ở sau này, khai cho minh bạch, để còn suy xét, bệnh tình nặng nhẹ, rồi phúc thư lại, bảo cách dùng thuốc, cho hợp với bệnh. 1er Nghiện đã bao lâu ? 2e Người khỏe hay yếu ? 3e Hút nặng mấy bữa ? 4e Mỗi bữa mấy phân, hay mấy đồng cân ? 5e Xài xơi mấy lượt ? 6e Có hâm gì không ? 7e Thuốc hiệu hay là thuốc ngang ? 8e Có táo nuối không ? 9e Hay bao nhiêu nồi ? 10e Làm nghề gì ?

Thuốc viên — *nghiện nhẹ 3$00, nặng 4$00, rất nặng 6$00.*

Thuốc nước — (*uống thơm, ngon, ngọt*) *nhẹ một chai 3$50, nặng hai chai 7$00 rất nặng ba, bốn chai tây bệnh.*

, Nguyễn sử tòa thông-phán Thượng - hạng TRẦN-ĐỨC-CẢNH *39 phố Định-Tân Nam-Định (Tonkin)*

Hiệu Vạn-an ở phố Văn-thị, tỉnh Ninh Bình làm Đại-Lý bán thuốc Cai-nha-phiến cải lương của ông Trần-đức-Cảnh Nam-Định.

Ông Tôn thất Hãy tiệm thợ may phố gia-long ở Phan-thiết có bán các thứ thuốc của Hiệu Tam-tỉnh Hanoi.

Imprimerie TIẾNG DÂN, HUẾ

Directeur gérant HUỲNH-THÚC-KHÁNG